

Số: 1260/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2014

## QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10 tháng 4 năm 2013 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về hội nhập quốc tế

## BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10 tháng 4 năm 2013 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10 tháng 4 năm 2013 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về hội nhập quốc tế;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng và Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10 tháng 4 năm 2013 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về hội nhập quốc tế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / p

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng CP (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ trưởng và các Thủ trưởng;
- Ban chỉ đạo TW về HNKTQT;
- Công TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, HTQT.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Bắc Sơn

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**  
**Thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2014 của**  
**Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị**  
**quyết số 22-NQ/TW ngày 10 tháng 4 năm 2013 của Bộ Chính trị Ban Chấp**  
**hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về hội nhập quốc tế**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1260/QĐ-BTTTT ngày 10 tháng 9 năm 2014*  
*của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

## I. MỤC TIÊU

Ngày 10 tháng 4 năm 2013, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW về hội nhập quốc tế (sau đây gọi là Nghị quyết 22). Đây là Nghị quyết có ý nghĩa rất quan trọng, cụ thể hóa đường lối đối ngoại và chủ trương “chủ động, tích cực hội nhập quốc tế” mà Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã đề ra. Nghị quyết 22 khẳng định chủ động, tích cực hội nhập quốc tế là định hướng chiến lược lớn của Đảng nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và chỉ rõ mục tiêu, quan điểm chỉ đạo và những định hướng chủ yếu để triển khai công tác hội nhập quốc tế toàn diện trong thời gian tới.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, ngày 13 tháng 5 năm 2014, Chính phủ đã ra Nghị quyết số 31/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 22, trong đó yêu cầu các Bộ Ngành, địa phương xây dựng các Chương trình hành động riêng để triển khai Chương trình hành động của Chính phủ.

Trên cơ sở đó, Chương trình hành động này được Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành với mục tiêu cụ thể hóa các nhiệm vụ chủ yếu đề ra tại Nghị quyết số 31/NQ-CP. Chương trình hành động xác định các nội dung công việc cụ thể, lộ trình, thời gian thực hiện cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông tập trung triển khai trong thời gian tới.

## II. NỘI DUNG CỤ THỂ

Để đạt được mục tiêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị của Bộ cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc sau đây:

### 1. Thông tin, tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết 22-NQ/TW và Nghị quyết 31/NQ-CP về hội nhập quốc tế.

b) Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về hội nhập quốc tế; quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, thông tin về Việt Nam tới các nước trên thế giới thông qua các mối quan hệ hợp tác về phát thanh truyền hình, các hoạt động trao đổi phóng viên viết bài.

c) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011 – 2020.



d) Tổ chức thực hiện Đề án của Chính phủ về tuyên truyền quảng bá ASEAN giai đoạn 2014 – 2015.

đ) Xây dựng và triển khai các Dự án trọng điểm trong quy hoạch phát thanh, truyền hình đối ngoại đến năm 2020.

## **2. Xây dựng thể chế và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế trong ngành thông tin và truyền thông**

a) Tăng cường rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bãi bỏ các quy định pháp luật không phù hợp với các cam kết quốc tế, nội luật hóa các cam kết quốc tế, ban hành các quy định mới đáp ứng các yêu cầu hội nhập.

b) Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống pháp luật thông tin và truyền thông nhằm cải thiện môi trường thu hút đầu tư nước ngoài; xây dựng và triển khai các biện pháp nhằm thu hút các tập đoàn xuyên quốc gia vào đầu tư, kinh doanh vào thị trường thông tin và truyền thông; xây dựng và triển khai các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam xuất khẩu và tham gia thị trường quốc tế.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử nhằm nâng cao năng lực và thực thi chính sách quản lý của cơ quan nhà nước.

d) Xây dựng và triển khai kế hoạch đàm phán, ký kết, gia nhập các điều ước quốc tế mới; đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả thực thi các cam kết quốc tế.

đ) Tổ chức các hoạt động nghiên cứu sâu về lý luận và thực tiễn hội nhập quốc tế phục vụ triển khai hội nhập quốc tế trong ngành thông tin và truyền thông.

e) Đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức hội thảo, tọa đàm nhằm nâng cao nhận thức và năng lực hội nhập quốc tế đối với ngành thông tin và truyền thông cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong ngành cho cán bộ, công chức, viên chức.

## **3. Hội nhập quốc tế trong ngành thông tin và truyền thông**

a) Tiếp tục rà soát các nội dung cam kết quốc tế của Việt Nam và tình hình triển khai thực hiện, phương hướng tham gia các cam kết quốc tế trong ngành thông tin và truyền thông để đề xuất lộ trình triển khai thực hiện.

b) Lồng ghép các hoạt động hội nhập quốc tế vào quá trình xây dựng và triển khai các chiến lược, kế hoạch, đề án về phát triển thông tin và truyền thông nhằm tranh thủ sự hợp tác, hỗ trợ quốc tế, quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam với bạn bè quốc tế, đào tạo nguồn nhân lực.

c) Tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác nghiệp vụ, trao đổi thông tin với các hãng thông tấn, phát thanh truyền hình nước ngoài. Tăng cường tham dự các Hiệp hội, diễn đàn đa phương về thông tin và truyền thông. Củng cố và tăng cường mạng lưới Cơ quan thường trú ở nước ngoài.

d) Đẩy mạnh và tăng cường làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các đối tác có tầm quan trọng chiến lược đối với phát triển của ngành thông tin và truyền thông.

đ) Tăng cường và nâng cao vai trò của Việt Nam tại các thể chế đa phương, nhất là việc đóng góp xây dựng Cộng đồng ASEAN và định hướng phát triển Cộng



đồng sau năm 2015. Chủ động đóng góp có trách nhiệm tại các diễn đàn quan trọng như Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM), các tổ chức quốc tế chuyên ngành thông tin và truyền thông...

e) Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ các tổ chức chuyên ngành, trong đó ưu tiên và thúc đẩy sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp Việt Nam; Chuẩn bị việc đăng cai các sự kiện đa phương lớn và ứng cử của Việt Nam vào các tổ chức quốc tế quan trọng.

g) Xây dựng và triển khai Kế hoạch gia nhập các tổ chức, diễn đàn quốc tế mà Việt Nam chưa là thành viên, phù hợp với nhu cầu và lợi ích của đất nước và của ngành.

h) Thực hiện chương trình đào tạo cán bộ đa phương, chuẩn bị nhân sự người Việt Nam để đưa vào làm việc và ứng cử vào các vị trí quan trọng tại các tổ chức quốc tế chuyên ngành thông tin và truyền thông.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Chương trình hành động này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng tiến độ, bám sát với các nội dung đã nêu trong Nghị quyết số 31/NQ-CP.

2. Căn cứ vào Chương trình hành động và dự toán kinh phí của các đơn vị hàng năm, cùng với khả năng huy động nguồn ngân sách của Bộ, các đơn vị chủ động bố trí kinh phí để thực hiện.

3. Giao Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động. Báo cáo, kiến nghị Bộ trưởng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm Chương trình hành động được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. Kiểm điểm, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-CP trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông hàng năm.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình hành động, các đơn vị chủ động gửi kiến nghị đến Vụ Hợp tác quốc tế để tập hợp báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định. /

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Bắc Sơn**

**PHỤ LỤC**  
**NHỮNG CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1660/QĐ-BTTTT ngày 06 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện và hoàn thành
<b>I.</b>	<b>Thông tin, tuyên truyền, quản trịết Nghị quyết</b>				
1.	Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết 22-NQ/TW và Nghị quyết 31/NQ-CP về hội nhập quốc tế.	Vụ HTQT	VP Đảng ủy, VP Bộ, Vụ TTCS, Trung tâm TT và các đơn vị liên quan.	Hội nghị, tập huấn.	Hàng năm
2.	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về hội nhập quốc tế; quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, thông tin về Việt Nam tới các nước trên thế giới thông qua các mối quan hệ hợp tác về phát thanh truyền hình, các hoạt động trao đổi phóng viên viết bài.	Cục PTTH-TTDT	Cục TTDN, Cục BC, Vụ HTQT, Trung tâm BC – HTTTQT và các đơn vị liên quan.	- Các đề án tuyên truyền các hoạt động đối ngoại. - Các bản tin, bài báo, chương trình phát thanh truyền hình.	2014-2016
3.	Tiếp tục triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011 - 2020	Cục TTDN	Cục BC, Vụ HTQT và các đơn vị liên quan	- Các văn bản QPPL, cơ chế chính sách về TTDN. - Tổ chức các hoạt động quảng bá, giới thiệu hình ảnh về Việt Nam.	2014-2020



4.	Tuyên truyền, phổ biến về các cam kết của Việt Nam gia nhập các Hiệp định thương mại tự do (FTA) gồm: TPP, Việt Nam-EU, nội khối ASEAN, ASEAN+1... trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.	Vụ HTQT	VP Bộ, Cục VT, Cục TSVTB, Vụ BC, Vụ TTCS, Cục BC, Cục PTTH-TTĐT, Trung tâm TI và các đơn vị liên quan.	Tài liệu phổ biến và Các hội nghị phổ biến tại 3 miền (Bắc, Trung, Nam).	2015-2017
5.	Xây dựng công điện từ chung cho tất cả các Trụ cột, các báo đài về tuyên truyền ASEAN; Tổ chức triển khai các hoạt động của Ban chỉ đạo thông tin tuyên truyền ASEAN.	Vụ HTQT	Cục BC, Cục PTTH và TTĐT, Cục XB, Trung tâm BC - HHTTQT.	Công thông tin điện tử và nội dung.	2014-2015
6.	Chương trình quảng bá về ASEAN trên các cơ quan báo Trung ương và địa phương và mở các chuyên mục, chuyên trang thông tin, tuyên truyền về ASEAN và Quan hệ Việt Nam-ASEAN.	Cục Báo chí, Cục PTTH-TTĐT	Vụ HTQT, Vụ TTCS, Cục PTTH - TTĐT, Cục TTĐN và các đơn vị liên quan.	Các bản tin, bài báo, chương trình phát thanh truyền hình.	2014-2015
7.	Xây dựng Đề án Thông tin tuyên truyền đến năm 2020 về tái cơ cấu kinh tế gắn với mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng hiệu quả và năng lực cạnh tranh.	Viện Chiến lược TTTT	Cục PTTH - TTĐT, Cục TTĐN, Vụ QLDN và các đơn vị liên quan.	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ.	2014-2015
8.	Xây dựng Đề án Quảng bá xuất bản phẩm Việt Nam ra nước ngoài giai đoạn 2015 – 20120.	Cục Xuất bản	Vụ HTQT, Cục BC, Cục TTĐN, Trung tâm BC-HHTTQT và các đơn vị liên quan.	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ.	2014-2015
9.	Tăng cường giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Việt Nam thông qua việc tham gia trưng bày và quảng bá các xuất bản phẩm Việt Nam tại các Hội chợ sách quốc tế lớn trên thế giới.	Cục Xuất bản	Vụ HTQT, Cục BC, Cục TTĐN, Trung tâm BC-HHTTQT và các đơn vị liên quan.	Giới thiệu các xuất bản phẩm Việt Nam tại các Hội chợ sách quốc tế.	Hàng năm
10.	Xuất bản các ấn phẩm về đất nước, con người các nước	Cục TTĐN,	Vụ HTQT, Cục BC,	Sản phẩm tuyên	2014-

	ASEAN; sách giới thiệu về các di sản văn hóa thế giới của các nước ASEAN, trao đổi đoàn xuất bản.	Trung tâm BC-HTTQT.	Cục XB, Vụ TTCSS.	truyền và quảng bá.	2015
11.	Xây dựng Đề án Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại với một số nước đối tác quan trọng trong tình hình mới.	Viện Chiến lược TTTT	Vụ HTTQT, Vụ KHHC, Cục BC, Cục TTDN, Cục PTHH-TTDT và các đơn vị liên quan.	Các Đề án trình Thủ tướng Chính phủ.	2014-2016
<b>Xây dựng thể chế và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế trong ngành thông tin và truyền thông</b>					
12.	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nâng cao nhân thức và năng lực hội nhập quốc tế đối với ngành thông tin và truyền thông cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong ngành.	Vụ HTTQT	Vụ TCCB, Vụ TTCSS, Vụ QLĐN.	Hội nghị, hội thảo tập huấn.	Hàng năm
13.	Xây dựng các phương án đàm phán và triển khai kế hoạch đàm phán tham gia các hiệp định thương mại trong lĩnh vực thông tin và truyền thông	Vụ HTTQT	Vụ BC, Vụ CNTT, Cục VT, Cục TSVTD, Cục BC, Cục PTHH-TTDT, Cục ATTT và các đơn vị liên quan.	Phương án đàm phán.	2014-2015
14.	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, CNTT, báo chí, xuất bản và kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các Hiệp định thương mại.	Vụ Pháp chế	Vụ HTTQT, Vụ CNTT, Vụ BC, Cục VT, Cục TSVTD, Cục BC, Cục XB, Cục PTHH-TTDT, Cục ATTT và các đơn vị liên quan.	Các đề xuất sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.	2014-2016
15.	Xây dựng Đề án tham gia Hiệp định CNTT mở rộng - ITA 2.	Vụ CNTT	Vụ HTTQT, Vụ KHHC, Cục THH và các đơn vị liên quan	Đề án trình Chính phủ	2014-2015



16.	Triển khai Kế hoạch hành động phát triển ngành công nghiệp điện tử thực hiện Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030.	Vụ CNTT	Vụ HTQT, Vụ QLDN và các đơn vị liên quan	Các chương trình, dự án	2014-2020
17.	Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông phù hợp với các cam kết quốc tế; triển khai thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau giữa Việt Nam và các nước (MRA).	Vụ KHCN	Vụ HTQT, Vụ CNTT, Cục THH, Cục ATTT và các đơn vị liên quan.	Các văn bản pháp quy, cơ chế chính sách.	2014-2016
18.	Thúc đẩy hội nhập quốc tế trong ứng dụng CNTT và phát triển Chính phủ điện tử	Cục Tin học hóa	Vụ HTQT, Vụ CNTT, Cục ATTT và các đơn vị liên quan	Các văn bản pháp quy, cơ chế chính sách.	2015-2017
19.	Xây dựng Đề án Quảng bá sản phẩm thông tin và truyền thông về Việt Nam ra nước ngoài.	Cục TTĐN	Cục PTTH và TTĐT và Cục BC và các đơn vị liên quan.	Đề án trình Chính phủ.	2014-2015
20.	Xây dựng Đề án thí điểm mô hình văn phòng thường trú chung đối với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước	Viện Chiến lược TTTT	Vụ TCCB, Vụ HTQT, Cục TTĐN, Cục BC và các đơn vị liên quan	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ.	2014-2015
21.	Quy chế quản lý hoạt động văn phòng thường trú đại diện các cơ quan thông tấn, báo chí Việt Nam ở nước ngoài	Cục TTĐN	Vụ PC, Vụ HTQT và các đơn vị liên quan.	Quy chế quản lý.	2014
22.	Triển khai các dự án trọng điểm trong Quy hoạch Phát thanh truyền hình đối ngoại đến năm 2020	Cục TTĐN	Vụ HTQT, Cục VI, Cục TS, Cục TTĐN và các đơn vị liên quan.	Các chương trình và dự án.	2014-2020



23.	Xây dựng Đề án Quy hoạch phát triển thông tin đối ngoại.	Cục TTĐN, Vụ KHHC	Viện chiến lược TTTT và các đơn vị liên quan.	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ.	2014-2015
<b>III. Hội nhập quốc tế trong ngành thông tin và truyền thông</b>					
24.	Ký mới các Hiệp định, Thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực thông tin và truyền thông với các đối tác quan trọng của Việt Nam.	Vụ HTQT	Các đơn vị liên quan.	Hiệp định, Thỏa thuận hợp tác.	2014-2016
25.	Tham gia ứng cử vào các tổ chức quốc tế chuyên ngành: ITU, APT, UPU, APPU; Tham gia tích cực và hiệu quả vào các tổ chức chuyên ngành thông tin và truyền thông ITU, APT, UPU, APPU, ICA, ICANN, APNIC	Vụ HTQT	Vụ BC, Vụ KHCH, Cục TSVTD, Cục VT, Trung tâm VNNIC và các đơn vị liên quan.	Đề xuất nhân sự tham gia điều hành các tổ chức chuyên ngành quốc tế.	2014-2016
26.	Tổ chức Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về viễn thông và Hội nghị viễn thông các nền kinh tế (APEC TEL) tại Việt Nam.	Vụ HTQT	VP, Vụ KHHC và các đơn vị liên quan.	Hội nghị tại Việt Nam	2015-2017
27.	Chương trình xúc tiến thương mại đầu tư trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông với các nước phát triển và tại các thị trường tiềm năng.	Vụ HTQT	Vụ CNTT, Cục TTĐN và các đơn vị liên quan.	Chương trình	2014-2016
28.	Xây dựng đề án Nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành thông tin và truyền thông	Viện Chiến lược TTTT	Vụ KHHC và các đơn vị liên quan	Đề án	2014-2016
29.	Ký kết các hiệp định, thỏa thuận hợp tác nghiệp vụ, trao đổi thông tin với các hãng thông tấn, phát thanh truyền hình nước ngoài, ưu tiên các nước là đối tác chiến lược, đối tác toàn diện.	Cục PTTH và TTĐT	Vụ HTQT và các đơn vị liên quan	Các Hiệp định, thỏa thuận	2014-2016
30.	Chương trình Liên hoan quốc tế ảnh, phóng sự, phim tài liệu về các dân tộc trong cộng đồng ASEAN; Tổ	Trung tâm BC-	Vụ HTQT, Cục BC,	Tổ chức Liên hoan quốc tế; quảng bá kết	2014-

	chức các lớp tập huấn về ASEAN; Trao đổi đoàn phòng viên báo chí, xuất bản.	HTTTTQT	Cục XB, Cục TTĐN	quả Liên hoan tại một số nước ASEAN và địa phương của Việt Nam.	2015
3 L.	Chương trình triển lãm VIETSTAMPEX 2015 "Chào mừng Cộng đồng ASEAN"; Cuộc thi sáng tác tem và Lễ phát hành đặc biệt Bộ tem "Chào mừng Cộng đồng ASEAN"	Vụ Bưu chính	Vụ CNTT	Triển lãm, hội nghị	2014-2015

**Ghi chú:**

- VP (Văn phòng); Vụ TCCB (Vụ Tổ chức cán bộ); Vụ BC (Vụ Bưu chính); Vụ CNTT (Vụ Hợp tác quốc tế); Vụ KHTC (Vụ Kế hoạch Tài chính); Vụ TTCS (Vụ Thông tin cơ sở); Vụ QLDN (Vụ Quản lý doanh nghiệp).
- Cục BC (Cục Báo chí); Cục XB (Cục Xuất bản); Cục TTĐN (Cục Thông tin đối ngoại); Cục PTH-TTĐT (Cục Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử); Cục VT (Cục VT); Cục TSVTD (Cục Tần số Vô tuyến điện).
- Viện Chiến lược TTTT (Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông).
- Trung tâm BC-HTTTTQT (Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế); Trung tâm VNNIC (Trung tâm Internet Việt Nam).